

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 402/QĐ-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 01 năm 2012*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án thứ nhất của Thủ tướng Chính phủ về “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân ở nông thôn” năm 2012 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2008 đến năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 554/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân ở nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2009 đến năm 2012”;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 34/TTr-SNN-VP ngày 09 tháng 01 năm 2012 về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án thứ nhất của Thủ tướng Chính phủ về “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân ở nông thôn” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Đề án thứ nhất của Thủ tướng Chính phủ về “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân ở nông thôn” năm 2012 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các Sở, ngành liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Minh Trí**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Đề án thứ nhất của Thủ tướng Chính phủ về  
“Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân ở nông thôn”  
năm 2012 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 402/QĐ-UBND  
ngày 20 tháng 01 năm 2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)**

Thực hiện Quyết định số 554/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, pháp luật cho người dân ở nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2009 đến năm 2012”, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án thứ nhất của Thủ tướng Chính phủ như sau:

### **I. MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI**

#### **1. Mục tiêu:**

Tuyên truyền, phổ biến các nội dung pháp luật đã lựa chọn thông qua các hình thức phù hợp cho người dân ở nông thôn nhằm nâng cao hiểu biết pháp luật, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật, hình thành nếp sống và làm việc theo pháp luật của người dân ở nông thôn, đồng thời góp phần đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Việc triển khai thực hiện Kế hoạch nhằm đạt được một số yêu cầu sau:

**a) Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật của người dân ở nông thôn.**

**b) Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật (TTPBPL) phải được tiến hành có trọng tâm, trọng điểm, kịp thời, thường xuyên và đồng bộ gắn với việc tổ chức thi hành pháp luật.**

**c) Kết hợp giữa công tác TTPBPL với công tác giáo dục pháp luật; giữa hoạt động TTPBPL với vận động nhân dân chấp hành pháp luật gắn với việc thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; lồng ghép**

các Đề án chuyên đề về phổ biến, giáo dục pháp luật và Chương trình khác đang thực hiện tại 5 huyện ngoại thành của Thành phố Hồ Chí Minh.

**d)** Đến hết năm 2012 phần đầu đạt từ 90% trở lên người dân ở nông thôn được TTPBPL; 100% cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan, đơn vị có liên quan đến người dân ở nông thôn được phổ biến, hướng dẫn quy định pháp luật thuộc lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ của mình.

**2. Phạm vi:** Kế hoạch này được triển khai thực hiện từ thời điểm ban hành đến ngày 31 tháng 12 năm 2012 trên phạm vi 5 huyện ngoại thành của Thành phố Hồ Chí Minh.

## II. NỘI DUNG TIẾN HÀNH

**1.** Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật, cung cấp các tài liệu, văn bản pháp luật thiết yếu cho các thành viên nòng cốt, cho đội ngũ tuyên truyền viên và các Câu lạc bộ pháp luật.

**2.** Tập trung vào việc tuyên truyền các văn bản pháp luật mang tính thiết thực, tác động trực tiếp đến đời sống của người dân nông thôn; vận động người dân nông thôn chấp hành tốt pháp luật; xây dựng và nhân rộng các điển hình tốt trong chấp hành pháp luật; thu hút, vận động người dân nông thôn tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh trật tự, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; chấp hành pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường, sản xuất sản phẩm nông nghiệp sạch; chương trình xây dựng nông thôn mới.

**3.** Xây dựng và nhân rộng các hình thức nhằm thu hút đông đảo người dân ở nông thôn tham gia đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật.

**4.** Thực hiện khen thưởng đối với tập thể, gia đình, cá nhân và khu dân cư thực hiện tốt việc chấp hành pháp luật; khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân tích cực trong công tác tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật ở cơ sở và cộng đồng dân cư ở nông thôn.

**5.** Huy động mọi nguồn lực của xã hội tham gia vào hoạt động TTPBPL.

**6.** Xây dựng quy chế phối hợp giữa các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện trong công tác TTPBPL; chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện, giám sát, kiểm tra, sơ kết, tổng kết.

## III. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

**1. Tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, kỹ thuật TTPBPL**

a) Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác TTPBPL và tổ chức quán triệt, triển khai Kế hoạch:

- Rà soát củng cố đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật đến tận ấp, xã, thị trấn và tập huấn bồi dưỡng về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác TTPBPL tại địa phương.

- Tổ chức hội nghị, quán triệt việc triển khai Kế hoạch cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác TTPBPL và quản lý công tác TTPBPL.

- Tiến hành nâng cao kiến thức và kỹ năng TTPBPL cho đội ngũ cán bộ, công chức ở trên, cụ thể:

+ Đối với cán bộ, công chức quản lý công tác TTPBPL: Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, về bình đẳng giới, hôn nhân và gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình và các quy định pháp luật khác có liên quan phù hợp với từng đối tượng, địa bàn; nâng cao năng lực tổ chức, quản lý và năng lực thuyết trình cho những người quản lý công tác TTPBPL.

+ Đối với những cán bộ, công chức trực tiếp làm công tác TTPBPL: bồi dưỡng, cung cấp kiến thức pháp luật về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, về bình đẳng giới, hôn nhân và gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình và các quy định pháp luật khác có liên quan phù hợp với từng đối tượng, địa bàn; tập huấn, bồi dưỡng về nghiệp vụ TTPBPL; tập huấn kiến thức pháp luật, nghiệp vụ TTPBPL, kỹ năng xử lý tình huống cho các báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở.

b) Xây dựng các tài liệu TTPBPL:

- Rà soát, phân tích, tổng hợp các loại tài liệu TTPBPL đã có và đang được sử dụng tại các cơ quan, tổ chức, đoàn thể của Thành phố.

- Tập hợp, tuyển chọn, biên soạn mới hoặc chỉnh lý, cập nhật các nội dung pháp luật về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, về bình đẳng giới, hôn nhân và gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình và các quy định pháp luật khác có liên quan trong các tài liệu TTPBPL đã có và đang được sử dụng.

- Biên soạn đề cương TTPBPL cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác TTPBPL.

- Biên soạn cẩm nang, tờ gấp TTPBPL.

c) Sử dụng các hình thức TTPBPL:

Rà soát lại các hình thức TTPBPL đã có và đang được sử dụng và đánh giá, sử

dụng các hình thức TTPBPL phù hợp, hiệu quả. Tùy tình hình, đặc điểm cụ thể của từng đối tượng, địa bàn sử dụng linh hoạt các hình thức để TTPBPL.

- Tuyên truyền miệng thông qua các hoạt động: sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, hòa giải cơ sở, xử lý các vi phạm pháp luật và các hoạt động của chương trình khuyến nông, khuyến ngư ...

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng từ Thành phố đến cơ sở.

- Tổ chức thi tìm hiểu pháp luật.

## **2. Đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác TTPBPL.**

- Đảm bảo đủ kinh phí từ ngân sách Nhà nước cho việc TTPBPL và đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện đáp ứng yêu cầu công tác TTPBPL.

- Lồng ghép việc thực hiện Kế hoạch với việc thực hiện các chương trình, dự án khác.

- Huy động sự tham gia, đóng góp tự nguyện của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cho hoạt động TTPBPL.

## **3. Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành, đoàn thể thành phố và Ủy ban nhân dân các huyện trong công tác TTPBPL.**

## **4. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát và định kỳ sơ kết, tổng kết việc tổ chức thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án.**

### **IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN**

Việc thực hiện Kế hoạch bắt đầu từ ngày ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án (được tính từ thời điểm bắt đầu soạn thảo Kế hoạch thực hiện Đề án) và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2012.

#### **1. Năm 2011:**

+ Soạn thảo Kế hoạch trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành.

#### **2. Năm 2012:**

+ Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Kế hoạch.

+ Xây dựng và ban hành chương trình công tác, văn bản phục vụ cho việc quản lý, chỉ đạo thực hiện Kế hoạch.

+ Cùng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác TTPBPL

- + Tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nâng cao kiến thức kỹ năng TTPBPL.
- + Tổ chức phổ biến pháp luật thông qua các hình thức TTPBPL phù hợp với các đối tượng.
- + Xây dựng và phát các chương trình, chuyên mục, phóng sự pháp luật.
- + Tiếp tục tổ chức phổ biến pháp luật thông qua các hình thức TTPBPL với bộ tài liệu pháp luật đã được biên soạn, chỉnh lý.
- + Kiểm tra việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch.
- + Tổng kết thực hiện Kế hoạch vào quý IV năm 2012.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch. Ban Chỉ đạo do đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố làm Trưởng ban, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm Phó Trưởng ban thường trực, đồng chí Giám đốc Sở Tư pháp làm Phó Trưởng ban, lãnh đạo Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Giám đốc các Sở, ngành liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 05 huyện là thành viên.

- Tổ chuyên viên giúp việc cho Ban Chỉ đạo là cán bộ, công chức các Sở ngành, huyện tham gia thực hiện Kế hoạch. Phân công công chức Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm thư ký giúp việc cho Ban Chỉ đạo.

- Xây dựng và tổ chức, triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn cho người dân ở nông thôn”, bao gồm các hoạt động: khảo sát, biên soạn tài liệu pháp luật về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ làm công tác TTPBPL của ngành; tổ chức TTPBPL; theo dõi chỉ đạo điểm và nhân rộng mô hình; giám sát đánh giá Kế hoạch.

- Tham gia, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức TTPBPL trong lĩnh vực thuộc cơ quan phụ trách.

- Cơ quan thường trực giúp Ban Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch là Chi Cục Phát triển nông thôn có trách nhiệm tham mưu đề xuất thực hiện:

+ Xây dựng chương trình công tác, văn bản phục vụ cho việc quản lý, chỉ đạo thực hiện Kế hoạch.

+ Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

+ Tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố theo định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu.

+ Xây dựng kế hoạch và thành lập đoàn kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch.

+ Sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch và xét đề nghị khen thưởng các cá nhân, đơn vị có thành tích xuất sắc trong hoạt động TTPBPL.

## **2. Hội Nông dân Thành phố**

- Xây dựng và tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả Kế hoạch nhằm huy động các nguồn lực của xã hội tham gia vào hoạt động TTPBPL cho người dân ở nông thôn, bao gồm các hoạt động: khảo sát; biên soạn tài liệu pháp luật; tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ làm công tác TTPBPL của Hội; tổ chức TTPBPL; theo dõi chỉ đạo điểm và nhân rộng mô hình; giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch.

- Tham gia, phối hợp với các Sở, ngành, đoàn thể, tổ chức TTPBPL trong lĩnh vực phụ trách.

## **3. Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố**

- Xây dựng và tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả Kế hoạch: “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho phụ nữ ở nông thôn”. TTPBPL về bình đẳng giới; hôn nhân và gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình cho phụ nữ là nông dân và phụ nữ có đạo bao gồm các hoạt động: khảo sát; biên soạn tài liệu pháp luật; tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ làm công tác TTPBPL của hội; tổ chức TTPBPL; theo dõi chỉ đạo điểm và nhân rộng mô hình; giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

- Tham gia, phối hợp với các Sở, ngành, đoàn thể tổ chức TTPBPL trong lĩnh vực phụ trách.

## **4. Sở Tư pháp**

Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan có liên quan thực hiện các công việc:

- Biên soạn các tài liệu về các quy định của pháp luật cho người dân ở nông thôn.

- Tập huấn kiến thức pháp luật, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác TTPBPL theo yêu cầu của các huyện.



- Phối hợp các huyện tổ chức thi tìm hiểu pháp luật và các hình thức TTPBPL khác cho người dân ở nông thôn.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở, ngành liên quan tổ chức TTPBPL chuyên ngành cho người dân ở nông thôn.

### **5. Sở Tài chính**

- Bố trí ngân sách hàng năm theo quy định cho Sở, ngành, đoàn thể để triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch.

### **6. Các Sở, ngành liên quan**

Các sở, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai thực hiện Kế hoạch.

### **7. Ủy ban nhân dân các huyện: Bình Chánh, Cần Giờ, Củ Chi, Hóc Môn, Nhà Bè**

- Ủy ban nhân dân 5 huyện thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

- Phối hợp các Sở, ngành, đoàn thể triển khai các hoạt động của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ của mình.

- Chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân và các cơ quan chuyên môn thuộc huyện tiến hành khảo sát làm căn cứ cho việc TTPBPL; xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch TTPBPL tại địa phương.

- Bố trí lực lượng cán bộ làm công tác TTPBPL.

- Thực hiện lồng ghép nội dung của Kế hoạch với các chương trình, kế hoạch có liên quan đang thực hiện tại địa phương; có chính sách khuyến khích, thu hút huy động các nguồn lực hỗ trợ và đóng góp cho công tác TTPBPL.

### **8. Chế độ báo cáo**

Các Sở, ngành, đoàn thể thành phố và Ủy ban nhân dân các huyện có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện nội dung được phân công về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo định kỳ quý, 6 tháng, năm.

## **VI. KINH PHÍ**

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan phối hợp xây dựng kinh phí thực hiện Kế hoạch gửi về Sở Tài chính để trình Ủy ban nhân dân Thành

phổ phê duyệt và được bố trí vào dự toán ngân sách năm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị phối hợp.

+ Đối với Sở, ngành thành phố: Căn cứ vào nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch hàng năm và chế độ tài chính hiện hành, có trách nhiệm lập dự toán kinh phí chi tiết gửi Sở Tài chính.

+ Đối với cấp huyện: Căn cứ vào nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch và chế độ tài chính hiện hành, trên cơ sở hướng dẫn của các Sở, ngành thành phố các Phòng Kinh tế, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Hội Nông dân huyện lập dự toán kinh phí, Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp, thẩm định và đưa vào kế hoạch ngân sách địa phương.

2. Việc lập dự toán chi tiết được thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước trên cơ sở các nội dung của Kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt. Các Sở, ngành, địa phương, tổ chức chủ trì thực hiện các nội dung của Kế hoạch có trách nhiệm quyết toán với Sở Tài chính, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện về ngân sách và báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo chung.

3. Ngoài ngân sách Nhà nước cấp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan phối hợp tham gia Kế hoạch được phép huy động sự tham gia, đóng góp tự nguyện của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp theo quy định của nhà nước để lồng ghép các chương trình, dự án đang triển khai.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án thứ nhất của Thủ tướng Chính phủ về “Tuyên truyền, phổ biến, pháp luật cho người dân ở nông thôn” năm 2012 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ngành thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 5 huyện có trách nhiệm tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cơ quan thường trực thực hiện Kế hoạch) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo, giải quyết./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Minh Trí**